

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 9 - 2020
V/v: "Ly hôn".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Cương và bà Hoàng Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Giáp, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2020/TLST-HNGĐ ngày 10-7-2020 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1944.

Địa chỉ: xóm X L, xã Ng Th, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1963.

Địa chỉ: xóm H T, xã Kh H, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 7 năm 2020, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án ông Vũ Văn Th trình bày: Ông và bà Hoàng Thị Ph lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 06 - 6 - 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Ng Th, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An, lấy nhau trên tinh thần tự nguyện, mục đích lấy nhau là để nương tựa nhau lúc về già. Sau khi lấy nhau ông và bà Ph sinh sống tại nhà riêng của ông Th ở xã Ng Th, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An, nhưng sau khi lấy nhau sống không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng về cách sống, cách cư xử với con, cháu nên đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không có tiếng nói chung. Bà Ph đã không còn chung sống với ông từ ngày 20 tháng 01 năm 2020 cho đến nay, bà Ph đã về bên nhà mẹ đẻ ở xã Ng Kh, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An để sống, ông Th và bà Ph đã cắt đứt quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Nay ông không còn tình cảm gì với bà Ph nữa, ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Hoàng Thị Ph.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Bà Hoàng Thị Ph thường vắng mặt, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc đã tiến hành xác minh, lập biên bản sự việc và niêm yết các văn bản tố tụng cho bà Ph nhưng bà Ph vẫn không tham gia nên không thể lấy được lời khai của bà Ph được.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Vũ Văn Th được ly hôn với bà Hoàng Thị Ph; Về con chung: Không có con chung; Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Hoàng Thị Ph cư trú tại xã Ng Th, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Nay, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đối với nguyên đơn theo đúng quy định của pháp luật, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Th tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Hoàng Thị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Ph vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bà Ph. Bà Ph cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà Ph vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Ph.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn Th và bà Hoàng Thị Ph lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 06 tháng 6 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Ng Th, huyện

Ng L, tỉnh Nghệ An trên cơ sở hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy, quan hệ hôn nhân đó là hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và biên bản xác minh tại Hội liên hiệp phụ nữ xã Ng Th, huyện Ng L, Nghệ An về tình trạng hôn nhân giữa ông Th và bà Ph thì có cơ sở khẳng định: Trong quá trình chung sống giữa ông Th và bà Ph phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra gây gổ, cãi vã lẫn nhau. Mục đích hôn nhân giữa ông Th và bà P là để san sẻ, nương tựa nhau lúc tuổi già nhưng lại bỏ mặc nhau, không ai quan tâm đến ai. Như vậy, có thể khẳng định, tình trạng hôn nhân giữa ông Th và bà Ph đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ông Th được ly hôn với bà Ph là phù hợp với pháp luật.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Do ông Vũ Văn Th là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Vũ Văn Th và bà Hoàng Thị Ph.
2. Về con chung: Không có con chung.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Vũ Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm.
5. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Thi hành án DS H.Nghi Lộc;
- UBND xã Ng Th;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

